

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:/2023/HS-ST
Ngày: 22 - 9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Linh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tấn Hưng

Ông Nguyễn Văn Nồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Thái Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1992 tại huyện CP, tỉnh An Giang. Nơi thường trú: ấp BH, xã BT, huyện CP, tỉnh An Giang; Chỗ ở hiện nay: ấp CL, xã DT, thành phố PQ, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn On (đã chết) và bà Nguyễn Thị Phụng, sinh năm 1963; có vợ là Nguyễn Thị Kim Linh (đã ly hôn) và 1 con; tiền án, tiền sự: không. Bị tạm giữ, tạm giam ngày 25/12/2022 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 00 phút ngày 25/12/2022 tại khu vực cầu cảng số 7, bến tàu cao tốc Bãi Vòng thuộc ấp Bãi Vòng, xã Hàm Ninh, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, tổ công tác thuộc phòng Phòng chống tội phạm ma túy Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biên 4 phối hợp với Trạm kiểm soát biên phòng Bãi Vòng Ban chỉ huy Biên phòng cửa khẩu Dương Đông và Công an xã Hàm Ninh tuần tra, kiểm soát phát hiện Nguyễn Văn L đang tàng trữ trong túi quần jean phía sau bên trái 01 bọc nylon màu trắng, được hàn kín, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng không đồng nhất có kích thước 3,4cm x 4,3cm; bên trong quần sịp phía trước 01 bọc nylon màu trắng có rãnh gài bên

trong có 01 bìch nylon màu trắng có kích thước 7, 8cm x 11,6 cm và 01 bìch nylon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, có kích thước 10,6cm x 11cm. Kết quả giám định xác định được vật thu giữ là chất ma túy.

Trong quá trình tạm giữ và sau khi khởi tố, Nguyễn Văn L khai nhận lên thành phố Hồ Chí Minh nhận số ma túy trên, vận chuyển về thành phố Phú Quốc, Kiên Giang giao cho ông Trần Tích B. Tuy nhiên, đến ngày 16/01/2023 Nguyễn Văn L thay đổi lời khai, cho rằng lên Thành phố Phú Quốc mua ma túy đem về Phú Quốc nhằm mục đích sử dụng cá nhân.

Lý khai, bản thân làm thuê tại nhà ông Trần Ích B, ngày 22/12/2022 ông B kêu đi tỉnh Bình Dương để kiếm một người tên Thành, ông B cho L số tiền 2.000.000đ để mua vé máy bay, tàu xe và ăn uống. Sau đó, L đến đại lý vé máy bay Lý Tấn Phong mua vé máy bay của hãng Vietjet đi chuyến 07 giờ 20 phút ngày 23/12/2022 từ Phú Quốc đi thành phố Hồ Chí Minh với số tiền 690.000 đồng. Khi đến thành phố Hồ Chí Minh, L gọi điện thoại cho người phụ nữ tên Linh (không biết rõ họ tên thật và địa chỉ) để hỏi chỗ ở của Linh và Thành. Linh chỉ chỗ cho L đến gặp Thành và kêu Thành về gặp ông Bình. Sau đó, L gọi điện thoại hỏi mua ma túy loại hàng đá của Linh với số tiền là 7.000.000đ, Linh kêu L đến chung cư Winhome thuộc thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Tại đây, L trả cho Linh 7.000.000 đồng và nhận 01 bìch ma túy có khối lượng 69,9792 gam, loại Methamphetamine. L bỏ vào túi quần Jean rồi đón xe taxi đến phòng trọ của người bạn có tên Ngọc (không rõ địa chỉ) ở khu vực Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh để chơi và nghỉ qua đêm.

Sáng ngày 24/12/2022, L vào nhà vệ sinh phòng trọ của Ngọc giấu bìch ma túy trong xô đựng quần áo bẩn và điện thoại liên lạc với người có tên Lịch (không rõ tên thật và địa chỉ) để hỏi mua 01 bìch ma túy với giá 4.000.000 đồng. Lịch đồng ý và hẹn gặp ở hẻm (không nhớ tên) gần siêu thị AEON thuộc quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. L đến điểm hẹn gặp Lịch trả tiền mua ma túy và nhận 01 bìch ma túy có khối lượng 24,5596 gam, loại Methamphetamine rồi đem về phòng trọ của Ngọc. Khi vào phòng trọ, L vào nhà vệ sinh lấy trong bìch ma túy vừa mua của Lịch ra một ít để sử dụng cùng Ngọc, số còn lại và bìch ma túy mua của Linh ngày trước thì L để vào bên trong quần lót đang mặc; do sử dụng không hết nên số ma túy còn dư, L bỏ vào bìch nylon để vào túi phía sau bên trái quần Jean đang mặc và đón taxi về thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Sáng ngày 25/12/2022, L đi tàu cao tốc từ Rạch Giá về thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang. Khi đang di chuyển trên bến tàu cao tốc Bãi Vòng thuộc xã Hàm Ninh, thành phố Phú Quốc thì bị lực lượng Cảnh sát biển bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy L cất giấu trong người.

*** Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm:**

- 03 (ba) bìch nylon màu trắng, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, có kích thước lần lượt là 3,4cm x 4,3cm; 7,8cm x 11,6cm; 10,6cm x 11cm đã được niêm phong.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A16K, màu xanh, số Imei 1: 863348054404073 và Imei 2: 863348054404065 đã qua sử dụng.

* Kết luận giám định số 131/KLMT-KTHS ngày 03/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng chứa trong 01 (một) túi nylon trong loại một đầu kẹp có viền màu xanh, có kích thước 3,4cm x 4,3cm (A1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,9152gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng chứa trong 01 (một) túi nylon trong loại một đầu kẹp có viền màu đỏ, có kích thước 7,8cm x 11,6cm (A2) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 24,5596gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng chứa trong 01 (một) túi nylon trong, có kích thước 10,6cm x 11cm (A3) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 66,0640gam, loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng Methamphetamine là: 94,5388 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

* Kết luận giám định số 68/KL-KTHS ngày 27/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:

Không trích xuất được dữ liệu điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A16K màu xanh do không có mặt khẩu để mở khóa thiết bị.

Tại bản Cáo trạng số: 30/CT - VKSTKG-P1 ngày 21/8/2023 của Viện kiểm sát nhân tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang có ý kiến:

- Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn L; Đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Xử phạt bị cáo Lý từ 14 đến 15 năm tù;

- Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý vật chứng như sau:

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, bên ngoài ghi: Niêm phong vụ số: 131/2022; ngày 02 tháng 01

năm 2023; Giám định viên Phạm Thanh Trường Sơn, trợ lý giám định Ngô Hoàn Lâm Phi, nhân viên ĐTTS/BTL vùng Cảnh sát biển 4 Ngô Tuấn Cường.

+ Tịch thu sung quỹ 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A16K màu xanh thu giữ của Nguyễn Văn Lý đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang số: 68/KL-KTHS bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hoàng Phương và dấu mộc đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

* Bị cáo Nguyễn Văn L có ý kiến: Thừa nhận đã thực hiện hành vi tàng trữ ma túy như truy tố của Viện kiểm sát. Xin Hội đồng xét xử xem xét xử mức án nhẹ nhất có thể.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Kiên Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận, ngày 23 và 24/12/2022 hai lần mua ma túy của người khác tại Thành phố Hồ Chí Minh, mục đích đem về thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang để sử dụng. Ngày 25/12/2022, khi vừa về đến địa bàn thành Phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang thì bị cơ quan chức năng phát hiện bắt giữ, thu giữ số ma túy đang cất giấu trong người (theo kết luận giám định là Methamphetamine, có tổng khối lượng 94,5388gam). Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Từ đó có cơ sở để kết luận bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự như truy tố của Viện kiểm sát.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi mà bị cáo thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội. Ma túy đá Methaphetamin là một loại chất gây nghiện nguy hại rất lớn đến sức khỏe và tinh thần người sử dụng, việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy còn là nguyên nhân phát sinh của nhiều tội phạm và tệ nạn xã hội khác.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo 02 lần thực hiện hành vi phạm tội nên có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội hai lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi đã thực hiện nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ các phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, quyết định xử phạt bị cáo một hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, để có thời gian cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng, căn cứ quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung ngân sách Nhà nước và tiêu hủy các vật chứng có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo hiện không còn giá trị sử dụng theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Về án phí, căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn L** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L **14** (mười bốn) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ là ngày 25/12/2022.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A16K màu xanh thu giữ của Nguyễn Văn L đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang số: 68/KL-KTHS bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hoàng Phương và dấu mộc đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

+ Tịch thu, tiêu hủy số ma túy bị cáo tàng trữ trái phép, đang lưu giữ trong 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, bên ngoài ghi: Niêm phong vụ số: 131/2022; ngày 02 tháng 01 năm 2023; Giám định viên Phạm Thanh Trường Sơn, trợ lý giám định Ngô Hoàn Lâm Phi, nhân viên ĐTTS/BTL vùng Cảnh sát biển 4 Ngô Tuấn Cường.

(Các vật chứng trên hiện Cục thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 28/QĐ-VKSKG-P1 ngày 21/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang và Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa đại

diện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kiên Giang và Cục thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang lập ngày 23/8/2023).

3. Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22/9/2023).

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- THADS tỉnh KG (1)
- Cơ quan điều tra tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Trại tạm giam - CA tỉnh KG;
- Bị cáo (1);
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Văn Lịnh